

Số: **60/2025/QĐST-HNGĐ**

Hà Đông, ngày 21 tháng 7 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 – HÀ NỘI**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 7 năm 2025.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 39/2025/TLST-VHNGĐ ngày 11 tháng 7 năm 2025, giữa:

Người yêu cầu:

- Chị Phạm Thị H, sinh ngày 29/8/1994. CCCD số: 001194024635 cấp ngày 29//2021; HKTT và hiện ở: Số F ngõ G L, phường H, Hà Nội.

- Anh Đặng Văn C, sinh ngày 15/01/1989; CCCD số 036089012216 cấp ngày 05/11/2022; HKTT: Thôn Đ, xã Y, tỉnh Ninh Bình (cũ là xã Y, huyện Ý, tỉnh Nam Định) và hiện ở: Số F ngõ G L, phường H, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

- Về quan hệ hôn nhân:

Chị Phạm Thị H và anh Đặng Văn C trình bày: Anh, chị tự nguyện tìm hiểu và kết hôn, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Y, huyện Ý, tỉnh Nam Định ngày 02/12/2022.

Sau khi kết hôn, vợ chồng anh, chị chung sống với nhau tại H, TP .. Quá trình chung sống, vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc đến đầu năm 2025 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính cách không hợp, bất đồng quan điểm sống. Mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, vợ chồng không còn tình cảm, không còn quan tâm chia sẻ với nhau, đã sống ly thân từ đầu năm đến nay. Anh, chị cũng đã thử nhiều cách để cải thiện mối quan hệ và được hai bên gia đình hòa giải nhưng không có kết quả.

Nay xác mục đích hôn nhân không đạt được nên anh, chị quyết định ly hôn. Anh, chị cùng làm đơn đề nghị Toà án nhân dân quận Hà Đông (nay là Tòa án nhân

dân khu vực 6 – Hà Nội) xem xét quyết định công nhận thuận tình ly hôn cho anh, chị.

- **Về con chung:** Chị Phạm Thị H và anh Đặng Văn C trình bày: Anh, chị có 01 con chung là cháu Đặng Kim N, sinh ngày 11/02/2023. Hiện cháu phát triển khỏe mạnh bình thường. Anh, chị thống nhất, sau ly hôn, giao chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh C tự nguyện cấp dưỡng nuôi con cho chị H 05 triệu/tháng, tính từ tháng 8/2025.

Anh Đặng Văn C có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định không ai được ngăn cản.

Chị H xác định hiện tại không có thai.

- **Về tài sản, công nợ chung:** Chị Phạm Thị H và anh Đặng Văn C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về lệ phí ly hôn:** Chị Phạm Thị H và anh Đặng Văn C thống nhất chị H chịu toàn bộ.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Phạm Thị H và anh Đặng Văn C thống nhất tự nguyện thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Chị Phạm Thị H và anh Đặng Văn C thống nhất có 01 con chung là cháu Đặng Kim N, sinh ngày 11/02/2023. Hiện cháu phát triển khỏe mạnh bình thường. Chị H xác định hiện tại không có thai.

Giao chị Phạm Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 01 con chung là cháu Đặng Kim N, sinh ngày 11/02/2023 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh C tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung cho chị H 5.000.000 đồng/tháng, tính từ tháng 8/2025 đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định.

Anh Đặng Văn C có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định không ai được ngăn cản.

- **Về tài sản, công nợ chung:** Chị Phạm Thị H và anh Đặng Văn C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. **Về lệ phí:** Chị Phạm Thị H và anh Đặng Văn C thống nhất chị H chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm (đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm

ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000560 ngày 11 tháng 7 năm 2025 của Thi hành án dân sự thành phố H).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND khu vực 6 - Hà Nội;*
- *UBND xã, phường nơi ĐKKH;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thoa